

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 909/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn trong mùa lũ hàng năm

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn trong mùa lũ hàng năm, bao gồm các hồ: A Vương, Đăk Mi 4 và Sông Tranh 2.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa các hồ: A Vương, Đăk Mi 4 và Sông Tranh 2 trong mùa lũ hàng năm.
- Các Quy trình vận hành hồ chứa đã ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực phải được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với Quyết định này.
- Khi hồ Sông Tranh 2 được cấp có thẩm quyền cho phép tích nước đến mực nước dâng bình thường thì vận hành theo các quy định của Quy trình này.

Điều 3. Các Bộ trưởng: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh, thành phố: Quảng Nam, Đà Nẵng, Trưởng Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai, Giám đốc Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị quản lý, vận hành hồ và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG
(Đã ký)

Hoàng Trung Hải

QUY TRÌNH

Vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn trong mùa lũ hàng năm

(Ban hành kèm theo Quyết định số 909/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 15 tháng 12 hàng năm, các hồ: A Vương, Đắc Mi 4, Sông Tranh 2 trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn phải vận hành theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên như sau:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình thủy điện: A Vương, Đắc Mi 4 và Sông Tranh 2, không để mực nước hồ chứa vượt cao trình mực nước lũ kiểm tra với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 1.000 năm.
- Góp phần giảm lũ cho hạ du.
- Đảm bảo hiệu quả phát điện.

Điều 2. Việc vận hành các công trình xả của các hồ chứa phải thực hiện theo đúng quy trình vận hành công trình xả đã được ban hành, nhằm đảm bảo ổn định cho hệ thống công trình đầu mối

Điều 3. Các thông số kỹ thuật cơ bản của các hồ chứa

1. Hồ A Vương:

Cao trình mực nước lũ kiểm tra:	382,20 m;
Cao trình mực nước lũ thiết kế:	380,00 m;
Cao trình mực nước dâng bình thường:	380,00 m;
Cao trình mực nước chết:	340,00 m;
Dung tích toàn bộ:	343,55 triệu m ³ ;
Dung tích hữu ích:	266,48 triệu m ³ ;
Dung tích chết:	77,07 triệu m ³ .

2. Hồ Đắc Mi 4:

Cao trình mực nước lũ kiểm tra:	260,33 m;
Cao trình mực nước lũ thiết kế:	258,20 m;
Cao trình mực nước dâng bình thường:	258,00 m;
Cao trình mực nước chết:	240,00 m;
Dung tích toàn bộ:	312,38 triệu m ³
Dung tích hữu ích:	158,26 triệu m ³
Dung tích chết:	154,12 triệu m ³

3. Hồ Sông Tranh 2:

Cao trình mực nước lũ kiểm tra:	178,51 m;
Cao trình mực nước lũ thiết kế:	175,76 m;
Cao trình mực nước dâng bình thường:	175,00 m;
Cao trình mực nước chết:	140,00 m;

Dung tích toàn bộ:	729,20 triệu m ³
Dung tích hữu ích:	521,10 triệu m ³
Dung tích chết:	208,10 triệu m ³

Chương II

VẬN HÀNH CÁC HỒ CHỨA A VƯƠNG, ĐẮK MI 4 VÀ SÔNG TRANH 2 TRONG MÙA LŨ

Điều 4. Nguyên tắc vận hành các hồ giảm lũ cho hạ du

1. Không cho phép sử dụng phần dung tích hồ từ cao trình mực nước dâng bình thường đến cao trình mực nước lũ kiểm tra để điều tiết lũ khi các cửa van của công trình xả chưa ở trạng thái mở hoàn toàn, trừ trường hợp đặc biệt theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc Trưởng Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai.
2. Khi vận hành giảm lũ cho hạ du phải tuân thủ theo quy định về trình tự, phương thức đóng, mở cửa van các công trình xả đã được cấp có thẩm quyền ban hành, bảo đảm không gây lũ nhân tạo đột ngột, bất thường đe dọa trực tiếp đến tính mạng và tài sản của nhân dân khu vực ven sông ở dưới hạ du hồ chứa.
3. Trong thời kỳ mùa lũ quy định tại Điều 1 của Quy trình này, khi chưa tham gia vận hành giảm lũ cho hạ du, mực nước các hồ chứa không được vượt mực nước cao nhất trước lũ được quy định tại Bảng 2, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 11 của Quy trình này.
4. Trong quá trình vận hành phải thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về tình hình thời tiết, mưa, lũ; mực nước tại các trạm thủy văn, mực nước, lưu lượng đến hồ và các bản tin dự báo tiếp theo để vận hành, điều tiết cho phù hợp với tình hình thực tế.
5. Khi kết thúc quá trình giảm lũ cho hạ du phải đưa dần mực nước hồ về cao trình mực nước trước lũ quy định trong Bảng 2, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Quy trình này.

Điều 5. Quy định mực nước vận hành hồ trong mùa lũ

1. Mức nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên sông tại các trạm thủy văn được quy định trong Bảng 1.

Bảng 1. Mức nước tương ứng với các cấp báo động lũ

Sông	Trạm thủy văn	Báo động I (m)	Báo động II (m)	Báo động III (m)
Vu Gia	Ái Nghĩa	6,5	8,0	9,0
Thu Bồn	Câu Lâu	2,0	3,0	4,0

2. Mức nước cao nhất trước lũ của các hồ trong mùa lũ được quy định tại Bảng 2.

Bảng 2. Mức nước cao nhất trước lũ của các hồ trong mùa lũ

Hồ	A Vương	Đắk Mi 4	Sông Tranh 2
Mức nước hồ (m)	376	255	172

3. Mức nước đón lũ của các hồ khi tham gia giảm lũ cho hạ du được quy định tại Bảng 3.

Bảng 3. Mức nước đón lũ của các hồ

Hồ	A Vương	Đắk Mi 4	Sông Tranh 2
Mức nước hồ (m)	370	251	165

4. Mức nước tại các trạm thủy văn để quyết định vận hành các hồ giảm lũ được quy định tại Bảng 4.

Bảng 4. Mức nước tại các trạm thủy văn để quyết định vận hành các hồ giảm lũ

Trạm thủy văn	Ái Nghĩa	Câu Lâu
Mức nước tại trạm thủy văn (m)	8,5	3,5

Điều 6. Vận hành giảm lũ cho hạ du đối với các hồ A Vương và Đắk Mi 4

1. Thẩm quyền quyết định ra lệnh vận hành hồ trong mùa lũ

a) Trong điều kiện thời tiết bình thường, Giám đốc đơn vị quản lý, vận hành hồ chủ động vận hành điều tiết, đảm bảo mức nước hồ không vượt giá trị quy định tại Bảng 2;